

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Phạm Văn Vĩ

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 45/2023/TLST-VDS ngày 15 tháng 12 năm 2023 về yêu cầu “Tuyên bố một người là đã chết”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 27/2024/QĐST-VDS ngày 24/04/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị M– Sinh năm: 1962 (Có mặt).

Địa chỉ: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Sỹ L - sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai, bà Lê Thị M trình bày có nội dung như sau:

Tôi và ông Lê Sỹ L là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 05/3/1996 tại UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống có 02 con chung là: Lê Tuấn A- sinh năm: 1996 và Lê Thị Thùy T- sinh năm: 1998.

Tuy nhiên đến tháng 01 năm 1999 ông L bỏ đi khỏi địa phương, không thông báo với gia đình và địa phương. Tôi và gia đình đã nỗ lực tìm kiếm, liên lạc với bạn bè người thân nhưng vẫn không có tin tức gì về ông Lê Sỹ L.

Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên bố tuyên bố: Ông Lê Sỹ L - sinh năm: 1965; Nơi cư trú cuối cùng: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, lời khai của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, có cơ sở xác định Ông Lê Sỹ L - sinh năm: 1965; Nơi cư trú cuối cùng: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã bỏ nhà đi từ tháng 01 năm 1999 đến nay không có tin tức gì, khi đi ông Lê Sỹ L không báo cho chính quyền địa phương biết, nên hiện nay gia đình và địa phương không biết ông Lê Sỹ L ở đâu và làm gì. Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã làm thủ tục tìm kiếm theo quy định của pháp luật, nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông Lê Sỹ L. Vì vậy, căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 391; Điều 392; Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên bố ông Lê Sỹ L là đã chết theo yêu cầu của bà Lê Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Lê Thị M, yêu cầu tuyên bố ông Lê Sỹ L là đã chết: Ông Lê Sỹ L bỏ đi từ tháng 01 năm 1999 đến nay không trở về nhà. Gia đình đã hỏi thăm và tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông Lê Sỹ L.

Chính quyền địa phương cũng xác định tại: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nơi ông Lê Sỹ L cư trú trước khi biệt tích) hiện nay không có ai tên Lê Sỹ L sinh sống. Như vậy, ông Lê Sỹ L đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 04/2023/QĐ-TA, đã nhắc tìm ông Lê Sỹ L trên Đài tiếng nói Việt Nam, báo Tiền Phong và trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án Nhân dân Tối cao. Đến nay đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Lê Sỹ L. Do đó, yêu cầu tuyên bố ông Lê Sỹ L là đã chết của bà Lê Thị M là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 71 của Bộ luật Dân sự nên cần được chấp nhận.

[3] Xác định thời điểm ông Lê Sỹ L chết: Quá trình xác minh tại địa phương không xác định được thời gian cụ thể ông Lê Sỹ L biệt tích. Theo bà Lê Thị M xác định ông Lê Sỹ L bỏ đi khỏi địa phương vào khoảng tháng 01 năm 1999. Căn cứ Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, ngày biết được tin tức cuối cùng về ông Lê Sỹ L được xác định là ngày 01/02/1999. Do đó ngày chết của ông Lê Sỹ L được xác định là ngày 02/02/2004.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự và các chi phí tố tụng: Bà Lê Thị M không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự, bà Lê Thị M phải chịu các chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm s khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 71 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người là đã chết của bà Lê Thị M.

Tuyên bố: Ông Lê Sỹ L - sinh năm: 1965; Nơi cư trú cuối cùng: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là đã chết. Ngày chết của ông Lê Sỹ L được xác định là ngày 02 tháng 02 năm 2004.

2. Hậu quả pháp lý: Khi quyết định của Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên bố ông Lê Sỹ L đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân và gia đình, các quan hệ nhân thân khác, quan hệ về tài sản của ông Lê Sỹ L được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Lê Sỹ L được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và các chi phí tố tụng:

Bà Lê Thị M không phải phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự vì được miễn theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hoàn trả lại bà Lê Thị M số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0004562 ngày 14/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột.

Bà Lê Thị M phải chịu 1.525.000 đồng lệ phí thông báo nhấn tin của Đài tiếng nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên và 900.000 đồng lệ phí đăng thông báo nhấn tin của báo Tiền Phong (bà M đã nộp đủ và đã chi phí hết).

4. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định giải quyết việc dân sự được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp Buôn Ma Thuột;
- UBND phường Tân An, Tp Buôn Ma Thuột;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Phạm Văn Vĩ